

Giao dịch cầm chừng, 2 sàn giảm điểm

Chỉ số 2 sàn không thể duy trì được đà tăng điểm đã có ở phiên sáng và đánh thoái lui vào lúc đóng cửa. Hôm nay khối ngoại quay trở lại giao dịch khá lớn, mặc dù lượng bán ròng không thực sự lớn (50 tỷ cả 2 sàn), tuy nhiên cả giao dịch bán gần 300 tỷ trên cả 2 sàn.

HOSE: Không có nhiều điều để nói trong những phiên giao dịch gần đây và phiên hôm nay điều đó vẫn tiếp diễn. Những phút ban đầu, VN-Index có thời điểm duy trì được đà tăng khá tốt, tiệm cận ngưỡng 490 điểm. Sự tích cực của các mã vốn hóa lớn như BVH, GAS, PPC, REE, SSI... là động lực chính nuôi dưỡng sắc xanh cho VN-Index cả phiên sáng nay, trong khi đó lực cầu nhìn tổng thể về cuối phiên sáng càng ngày càng đuối dần. Đó cũng là lý do mà chỉ số VN-Index dần thu hẹp đà tăng. Và rồi điều gì đến cũng đã phải đến, sức cầu quá yếu đã đẩy VN-Index giảm điểm trở lại vào phiên chiều, hầu như trên sàn không tìm được cổ phiếu nào thực sự thu hút được sự quan tâm giai đoạn hiện nay. Phiên hôm nay cũng đánh dấu sự giao dịch sôi động trở lại của khối ngoại, với lượng mua và bán đều hơn 200 tỷ đồng, trong khi giao dịch bán ròng sàn HOSE là 46,5 tỷ đồng. Chốt phiên, VN-Index đạt 484,43 điểm, giảm 1,07 điểm (-0,22%), KLGD đạt 32,6 triệu đơn vị.

HNX: Sàn Hà Nội vẫn không có nhiều thay đổi so với những phiên vừa qua, dòng tiền đầu cơ vẫn không thấy đâu. Mặc dù phiên hôm nay thanh khoản sàn này có tăng đôi chút và vẫn tập trung vào FLC, PVX, SCR... Nhưng dường như chừng đó vẫn chưa giải quyết được nhiều cho tình trạng buồn tẻ hiện nay. Đây cũng là phiên mà khối ngoại bán ròng trở lại với hơn 5 tỷ trên sàn này sau 8 phiên mua ròng liên tiếp trước đó. Chốt phiên, HNX-Index đạt 62,43 điểm, giảm 0,15 điểm (-0,24%), KLGD đạt 21,8 triệu đơn vị.

Tin nổi bật

- Hãng xếp hạng tín nhiệm Standard & Poor's (S&P) quyết định giữ nguyên xếp hạng phát hành trái phiếu dài hạn của Việt Nam ở mức BB- và ngắn hạn ở B với triển vọng ổn định. Ngoài ra, S&P cũng giữ nguyên xếp hạng BB- đối với phát hành trái phiếu không bảo đảm cao cấp của Việt Nam.

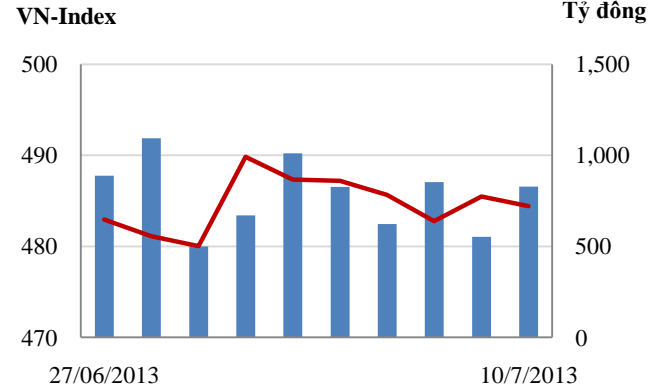
- ECB có thể tăng kích thích tiền tệ trong khi Fed có xu hướng giảm nới lỏng khiến USD tiếp tục tăng so với euro.

- Theo số liệu hải quan Trung Quốc, kim ngạch xuất khẩu tháng 6 của nước này giảm 3,1%, trái hoàn toàn với dự báo tăng 4% của các chuyên gia. Đây là lần đầu tiên kim ngạch xuất của Trung Quốc giảm kể từ tháng 1/2012. Nhập khẩu cũng giảm 0,7% sau khi giảm 0,3% trong tháng 5.

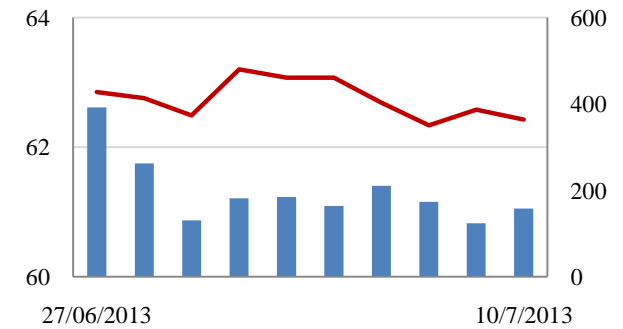
CHỈ SỐ CHÍNH

	Tăng / Giảm		Khối lượng			Số lượng cổ phiếu			
	Điểm	%	KL	%	GDTT	Tăng	Giảm	Đứng	
VN-Index	484.4	-1.1	-0.2%	32.6	9.4%	4.3	82	106	120
HNX-Index	62.4	-0.2	-0.2%	21.9	33.6%	1.6	66	89	232
VN30	539.0	-2.6	-0.5%	9.5	3.9%	1.4	10	14	6
19 CP vốn hóa lớn nhất	417.0	1.6	0.4%	6.0	8.8%	1.4	5	13	1
30 CP vốn hóa trung bình	183.8	-0.3	-0.1%	24.2	30.9%	0.4	7	14	7
40 CP vốn hóa nhỏ	201.9	-0.4	-0.2%	3.7	11.1%	0.4	5	24	10
Ngân hàng	274.8	-2.2	-0.8%	9.9	4.1%	0.1	4	7	6
Bất động sản (trừ VIC)	210.3	-0.2	-0.1%	12.4	23.3%	0.6	17	26	16
Thực phẩm (trừ MSN)	696.2	2.7	0.4%	1.3	0.5%	0.0	11	5	12

Giao dịch 10 phiên gần nhất



HNX- Index



THẾ GIỚI

	Chi số	Tăng / Giảm	điểm	%
Nhật: Nikkei 225	14,417	-56.3		-0.4%
Hong Kong: Hang Seng	20,905	221.6		1.1%

CHỈ SỐ VĨ MÔ

	Tháng 5	Tháng 6	Lũy kế
Tăng trưởng GDP (yoy)		5.00%	4.90%
Lạm phát so hàng tháng	-0.06%	0.05%	
Lạm phát so với cùng kỳ (năm)	6,36%	6,69%	6,73%
Chi số công nghiệp (% yoy)	6.70%	6.50%	5.20%
Xuất khẩu (triệu \$)	10,800	11,400	62,000
Nhập khẩu (triệu \$)	12,000	11,600	63,400
Thâm hụt thương mại (triệu \$)	- 1,200	- 200	- 1,400
FDI cam kết (triệu \$)	298	1,956	10,473
FDI giải ngân (triệu \$)	830	1,120	5,700

(Nguồn: Tổng cục Thống kê)

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HOSE

VNINDEX giảm 1.07 điểm (- 0.22%) xuống 484.43 điểm. KLGĐ đạt 28 triệu cổ phiếu, tăng 10% so với KLGĐ phiên hôm trước. Thị trường tăng điểm đầu phiên nhưng càng về sau lực tăng càng đuối và cuối phiên thị trường giảm điểm.

Khối ngoại tăng mạnh giá trị giao dịch khi mua vào 241 tỷ đồng và bán ra 287 tỷ đồng, trong đó đáng chú ý là thỏa thuận nội khối 181 tỷ đồng VNM. PPC, GAS, PVD là cổ phiếu được mua vào mạnh nhất, trong khi khối ngoại bán ra chủ yếu DPM, PPC, BVH, VIC.

Trên biểu đồ kỹ thuật, VNINDEX tạo một cây nến đen giảm điểm, VNINDEX sau khi chạm MA20 bị điều chỉnh trở lại và về sát MA10. Dải bollinger đang có xu hướng thu hẹp lại cho thấy thị trường thiên về xu hướng lình xình đi ngang nhiều hơn. Lực mua vào vẫn rất yếu cho thấy dòng tiền chủ yếu vẫn đứng ngoài thị trường. Các chỉ báo kỹ thuật như RMO, MACD, RSI cũng đang cho thấy thị trường không rõ xu hướng tăng/giảm. Chúng tôi nhận định VNINDEX tiếp tục dao động trong biên độ vùng đáy cũ tại 466 điểm và MA20 tại 490 điểm.

Tháng 7 là giai đoạn doanh nghiệp công bố KQKD Quý 2 do vậy thị trường sẽ phân hóa trong giai đoạn này và dòng tiền sẽ tìm đến những doanh nghiệp dự báo có KQKD Quý 2 tốt.

Khuyến nghị: Nhà đầu tư nên đứng ngoài quan sát chờ thị trường tích lũy và tạo đáy vững và dòng tiền vào mạnh trở lại mới

XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

Ngắn hạn	Trung tính
Trung hạn	Trung tính
Dài hạn	Tăng điểm

CÁC NGƯỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ

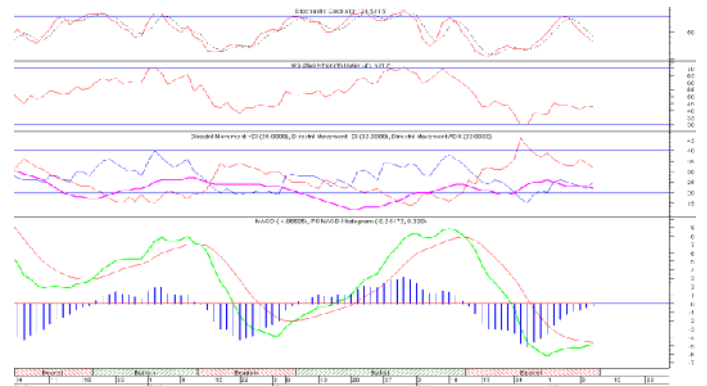
Kháng cự 1	490
Kháng cự 2	530
Vùng hỗ trợ 1	466
Vùng hỗ trợ 2	440

THÔNG TIN CẬP NHẬT TRÊN SÀN

- **VIP:** Đồng ý chuyển nhượng toàn bộ 12 triệu cổ phần tại CTCP Cảng Nam Hải Đình Vũ với giá bán tối thiểu là 10.000 đồng/cổ phần.

- **TNA:** Doanh thu và lợi nhuận trước thuế 6 tháng đầu năm 2013 đạt lần lượt là 716 tỷ đồng và 26 tỷ đồng tương đương hoàn thành 65% kế hoạch năm 2013

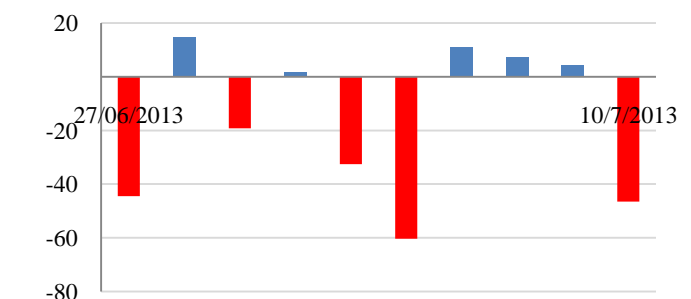
- **SEC:** CTCP Điện Gia Lai (GEC), cổ đông lớn và cũng là tổ chức có liên quan đến ông Tân Xuân Hiến, Thành viên HĐQT đăng ký bán 100.000 cổ phiếu SEC



GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

- Khối ngoại bán ròng 46,5 tỷ đồng
- Tổng mua 241 tỷ đồng
 Chủ yếu: PVD (5,1 tỷ), DRC (3,6 tỷ), GAS (9 tỷ)
- Tổng bán 287,5 tỷ đồng
 Chủ yếu: PPC (14,6 tỷ), VIC (7,4 tỷ), BVH (7,1 tỷ)

Mua/bán ròng của khối ngoại (tỷ đồng)



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HNX

HNXINDEX giảm 0.15 điểm (- 0.24%) xuống 62.43 điểm. KLGĐ đạt 20 triệu cổ phiếu, tăng 42% so với phiên hôm trước nhưng vẫn ở mức thấp. Thị trường tăng điểm đầu phiên nhưng càng về sau lực tăng càng đuối và cuối phiên thị trường giảm điểm.

Khối ngoại bán ròng 5.5 tỷ đồng khi mua vào 11.5 tỷ đồng và bán ra 17 tỷ đồng, VCG, PVS và PVX là cổ phiếu bị bán ra mạnh trong khi SHB, PVS và PGS được mua vào nhiều nhất.

Trên biểu đồ kỹ thuật, HNXINDEX giảm điểm trở lại khi chạm đường MA10, KLGĐ ở mức thấp cho thấy dòng tiền vẫn đứng ngoài thị trường và chưa tích cực trở lại. Các chỉ báo kỹ thuật vẫn chưa cho thấy xu hướng tăng/giảm rõ ràng. Thị trường đang trong giai đoạn thiếu thông tin đủ mạnh để tạo xu hướng rõ ràng. Trong ngắn hạn khả năng thị trường sẽ vẫn dao động trong vùng giữa đáy cũ và MA20 tương ứng với vùng từ 61.5 đến 63.5 điểm, KLGĐ duy trì ở mức thấp.

Tháng 7 là giai đoạn doanh nghiệp công bố KQKD Quý 2 do vậy thị trường sẽ phân hóa trong giai đoạn này và dòng tiền sẽ tìm đến những doanh nghiệp dự báo có KQKD Quý 2 tốt.

Khuyến nghị: Nhà đầu tư nên đứng ngoài quan sát chờ thị trường tích lũy và tạo đáy vững và dòng tiền vào mạnh trở lại mới xem xét đầu tư.

XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

Ngắn hạn	Trung tính
Trung hạn	Trung tính
Dài hạn	Tăng điểm

CÁC NGƯỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ

Kháng cự 1	67.0
Kháng cự 2	63.5
Vùng hỗ trợ 1	61.5
Vùng hỗ trợ 2	57.5

THÔNG TIN CẬP NHẬT TRÊN SÀN

- **SGH:** HĐQT quyết định tăng vốn điều lệ theo tỉ lệ 1:1, từ 17,66 tỷ đồng lên 35,32 tỷ đồng, nguồn tăng từ lợi nhuận được để lại.

- **ACB** - Ngân hàng TMCP Á Châu - Đã mua được 16.181.131 cp quỹ trong số 55.478.000 cp đăng ký mua lại tối đa. Mức giá bình quân thực hiện là 16.008 đồng.

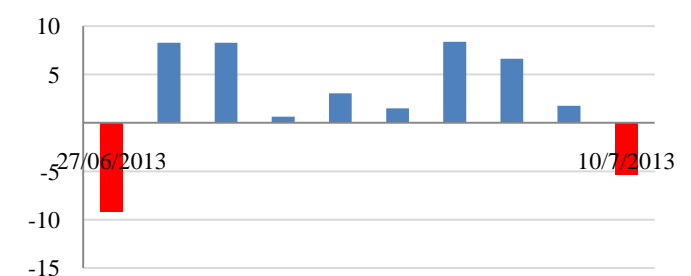
- **FLC** : Sẽ trả cổ tức đợt 1/2103 bằng tiền, tỷ lệ 5%, tức 500 đồng mỗi cổ phiếu. Ngày đăng ký cuối cùng là ngày 16/7. Thời gian thanh toán từ ngày 30/9.



GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

Khối ngoại bán ròng 5,4 tỷ đồng
 - Tổng mua: 11,6 tỷ đồng
 Chủ yếu: PVS (0,5 tỷ), SHB (1,1 tỷ), PMC (0,4 tỷ)
 - Tổng bán: 17 tỷ đồng
 Chủ yếu: DBC (0,6 tỷ), VCG (5,3 tỷ), PVX (2,1 tỷ)

Mua/bán ròng của khối ngoại (tỷ đồng)



LỊCH TRẢ CỔ TỨC TIỀN MẶT TRÊN 2 SÀN

Ngày ĐKCC	Mã CK	Ngày thực hiện	Tỷ lệ cổ tức	Thị giá	Cổ tức/Thị giá	Sàn	Cổ tức năm
7/25/2013	ABT	8/12/2013	30.0%	40,800	7.35%	HOSE	2013
7/25/2012	SD6	9/18/2013	15.0%	10,200	14.71%	HNX	2012
7/24/2012	L62	8/15/2013	2.0%	4,300	4.65%	HNX	2012
7/22/2013	TV1	8/9/2013	12.0%	12,000	10.00%	HOSE	2012
7/22/2013	DIH	8/15/2013	25.0%	17,400	14.37%	HNX	2012
7/19/2013	CSM	9/4/2013	15.0%	39,700	3.78%	HOSE	2012
7/18/2013	VGP	8/6/2013	8.0%	16,900	4.73%	HNX	2013
7/18/2013	ST8	7/30/2013	10.0%	14,800	6.76%	HOSE	2013
7/18/2013	L61	7/31/2013	7.0%	8,800	7.95%	HNX	2012
7/17/2013	VFG	7/31/2013	10.0%	49,600	2.02%	HOSE	2013
7/17/2013	TMP	8/7/2013	15.0%	15,500	9.68%	HOSE	2012
7/16/2013	FLC	9/30/2013	5.0%	6,100	8.20%	HNX	2013
7/16/2013	STP	7/31/2013	12.0%	9,500	12.63%	HNX	2012
7/15/2013	SVI	7/30/2013	10.0%	42,000	2.38%	HOSE	2013
7/15/2013	NBC	8/15/2013	12.0%	14,700	8.16%	HNX	2012
7/15/2013	GLT	7/31/2013	50.0%	24,100	20.75%	HNX	2012
7/12/2013	AAM	9/19/2013	5.0%	20,100	2.49%	HOSE	2012
7/12/2013	SMC	7/25/2013	5.0%	15,300	3.27%	HOSE	2013
7/11/2013	VTF	7/25/2013	10.0%	18,500	5.41%	HOSE	2012
7/10/2013	TBC	7/31/2013	17.0%	14,000	12.14%	HOSE	2012
7/5/2013	BCI	7/25/2013	10.0%	13,100	7.63%	HOSE	2012
7/5/2013	NBP	7/31/2013	13.0%	14,300	9.09%	HNX	2012
7/5/2013	VNT	7/22/2013	10.0%	22,600	4.42%	HNX	2013
7/5/2013	B82	7/15/2013	12.0%	9,500	12.63%	HNX	2012
7/3/2013	CID	7/26/2013	5.5%	5,300	10.38%	HNX	2012
7/3/2013	TTP	7/26/2013	10.0%	28,500	3.51%	HOSE	2012
7/3/2013	ELC	7/19/2013	8.0%	22,200	3.60%	HOSE	2012
7/2/2013	NBB	10/1/2013	16.0%	14,500	11.03%	HOSE	2012
7/1/2013	ARM	8/1/2013	30.0%	21,400	14.02%	HNX	2012

HOSE

HNX

5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất			5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất		
Mã CK	Giá	Thay đổi	Mã CK	Giá	Thay đổi	Mã CK	Giá	Thay đổi	Mã CK	Giá	Thay đổi
COM	29.3	6.93%	AAM	20.1	-9.46%	PSG	0.9	12.50%	SDE	7.2	-10.00%
SEC	18.7	6.86%	SPM	25.8	-6.86%	SGH	79.2	10.00%	VXB	7.7	-9.41%
TRC	47.0	6.82%	SVT	6.8	-6.85%	NIS	8.8	10.00%	DZM	3.9	-9.30%
PTC	6.4	6.67%	ASP	5.5	-6.78%	QHD	6.6	10.00%	SRB	2.0	-9.09%
HAR	22.6	6.60%	TMS	23.5	-6.75%	SJM	2.2	10.00%	DID	5.3	-8.62%
<i>(Nghìn VND)</i>			<i>(Nghìn VND)</i>			<i>(Nghìn VND)</i>			<i>(Nghìn VND)</i>		

5CP có KLKL nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất			5CP có KLKL nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	Giá trị	Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	Giá trị
PVT	1.82%	2,312.4	VNM	0.00%	22.0	FLC	-3.17%	5,150.3	FLC	-3.17%	31.6
HQC	0.00%	1,556.4	DPM	-0.74%	34.6	SCR	2.94%	3,456.0	SCR	2.94%	24.1
VNM	0.00%	161.2	PPC	-2.42%	29.8	PVX	-2.00%	2,784.8	PVX	-2.00%	13.9
ITA	0.00%	1,324.2	REE	-0.78%	22.4	SHB	-1.47%	908.2	PVS	-0.64%	4.5
PPC	-2.42%	1,214.5	HAR	6.60%	22.3	KLS	0.00%	856.7	VCG	-1.74%	8.6
<i>(Đơn vị: Nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: tỷ VND)</i>			<i>(Đơn vị: Nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: tỷ VND)</i>		

5CP NĐTNN mua nhiều nhất			5CP NĐTNN bán nhiều nhất			5CP NĐTNN mua nhiều nhất			5CP NĐTNN bán nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL
GAS	-0.41%	155.2	HAG	-0.98%	405.8	SHB	1.49%	170.3	VCG	0.00%	464.0
PPC	-0.50%	125.5	DPM	-1.43%	223.2	PVS	0.00%	31.0	PVX	0.00%	421.0
HPG	-1.69%	79.4	CTG	-0.68%	96.4	KHB	1.61%	24.0	DBC	-0.54%	34.0
VIC	-0.78%	63.0	PGD	0.00%	81.7	PMC	0.00%	10.7	AAA	0.00%	11.0
BVH	5.00%	60.2	AGR	6.82%	64.7	EFI	3.03%	10.3	HOM	1.77%	10.8
<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>		

Ghi chú: % thay đổi giá = (giá cao nhất trong phiên - giá thấp nhất trong phiên) / giá tham chiếu

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi VietinBankSc. Các thông tin, nhận định trong báo cáo đều dựa trên các nguồn thông tin có sẵn, đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy và hợp pháp. Tuy nhiên, VietinBankSc không đảm bảo tính đầy đủ, chính xác của các thông tin này. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo cần lưu ý các nhận định, dự báo trong báo cáo mang tính chủ quan của người viết. Nhà đầu tư tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

Phòng Nghiên cứu- Phân tích

Tel: (84.4) 3974 7952

phantich@vietinbanksc.com.vn

Trụ sở chính

306 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Tel: (84.4) 6278 0012

Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh

49 Tôn Thất Đạm, Q1, TP.HCM

Tel: (84.8) 3820 9987

Phòng GD Cao Thắng

Tầng trệt, số 41 Cao Thắng, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh

Tel: (84.8) 3832 9972